

Số: 131/KH-UBND

Quỳnh Nhai, ngày 08 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ tại huyện Quỳnh Nhai giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc triển khai kế hoạch phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Nhai ban hành Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ tại huyện Quỳnh Nhai giai đoạn 2021-2025 cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG VÀ LOẠI TRỪ BỆNH SỐT RÉT

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Sở Y tế Sơn La, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và quyết tâm của toàn ngành Y tế trong công tác phòng, chống sốt rét và sự đầu tư kinh phí kịp thời của Nhà nước cho chương trình mục tiêu Y tế về bệnh sốt rét, đã từng bước khống chế dịch bệnh, tỷ lệ mắc và tử vong giảm và làm thay đổi cơ bản dịch tễ sốt rét trung bình hàng năm tỷ lệ mắc bệnh sốt rét giảm 0,001/1000 dân. Các vụ dịch giảm cả về số lượng và qui mô. Trong 15 năm trở lại đây trên địa bàn toàn huyện không phát sinh ổ dịch mới.

- Huyện Quỳnh Nhai bao gồm 11 xã và 109 bản, xóm, với tổng số dân 69.767 người cùng sinh sống (*tính đến 31/12/2021*).

- Theo kết quả phân vùng dịch tễ sốt rét thì huyện Quỳnh Nhai không có vùng sốt rét (SR) lưu hành tại địa phương.

- Từ năm 2019 huyện Quỳnh Nhai đã được Sở Y tế tỉnh Sơn La công bố loại trừ bệnh sốt rét với mục tiêu hoàn thành tiêu chí và các điều kiện đảm bảo để loại trừ bệnh sốt rét (*100% số xã đã được công nhận loại trừ sốt rét*). Không còn sốt rét nội địa, các trường hợp sốt rét đều là ngoại lai; các hoạt động phòng chống chủ yếu là quản lý dân di biến động đến và về từ các vùng sốt rét lưu hành (SRLH) để phát hiện sớm và điều trị kịp thời ca sốt rét ngoại lai, giám sát véc tơ nhất là ở các xã có sự hồi phục và xuất hiện véc tơ truyền bệnh chính và phụ, củng cố các điểm kính hiển vi từ huyện đến tuyến xã, công tác truyền thông phòng chống sốt rét được triển khai thường xuyên đến các hộ gia đình.

1. Kết quả phân vùng dịch tễ bệnh sốt rét năm 2019

Hoạt động phân vùng dịch tễ sốt rét năm 2019 được thực hiện trên phạm vi toàn huyện, đơn vị phân vùng là xã. Qua kết quả phân vùng dịch tễ cho thấy, sau 5 năm thực hiện tích cực các biện pháp phòng chống bệnh sốt rét đã giảm mạnh 11/11 xã trên địa bàn huyện chuyển sang giai đoạn phòng ngừa sốt rét

quay trở lại sau loại trừ.

2. Phân bố muỗi truyền bệnh sốt rét và tình hình muỗi kháng hoá chất

- Muỗi truyền bệnh sốt rét lưu hành ở nhiều địa phương. Muỗi *An.minimus* phân bố rộng gây nguy cơ bùng phát dịch khi có trường hợp bệnh mang ký sinh trùng sốt rét. Muỗi *An.minimus* truyền sốt rét thường trú đậu và đốt người ở ngoài nhà, nên gặp nhiều khó khăn trong phòng chống bằng phun hóa chất tồn lưu và tấm màn.

- Theo điều tra đánh giá của Viện sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung Ương theo thống kê của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thì huyện Mường La về độ nhạy cảm của muỗi với hóa chất phun và tấm màn đã có sự kháng hóa chất của muỗi truyền bệnh sốt rét, đó cũng là một trong những khó khăn trong công tác phòng ngừa sốt rét quay trở lại.

3. Tình hình dân di biến động, giao lưu qua lại giữa các tỉnh trên địa bàn toàn quốc và lan truyền sốt rét

Có sự gia tăng di biến động dân giữa các tỉnh thành và vùng không còn bệnh sốt rét và vùng bệnh sốt rét lưu hành theo mùa vụ để làm kinh tế. Tập quán của người dân đi làm rừng, làm nương rẫy và ngủ lại qua đêm thường có tỷ lệ sử dụng màn và các biện pháp bảo vệ cá nhân khác thấp nên làm tăng nguy cơ mắc và lan rộng bệnh sốt rét.

4. Hệ thống phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét

Công tác phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét đã có nhiều thay đổi trong những năm vừa qua. Có sự giám sát của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và được giao thực hiện công tác phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét, công tác phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét từ huyện đến các xã có sự tham gia của các cơ sở khám chữa bệnh tại các xã và y tế thôn bản.

5. Các hoạt động trọng tâm đã triển khai

5.1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hành động phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2015 - 2020 theo Quyết định 4717/QĐ-BYT ngày 11/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Quyết định số 4922/QĐ-BYT ngày 25/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt rét; Quyết định số 2699/QĐ-BYT ngày 26/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét; Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt lộ trình loại trừ bệnh sốt rét tại Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến 2030.

- Thực hiện Quyết định số 2748/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 17/12/2012 về thực hiện chiến lược Phòng chống và loại trừ bệnh Sốt rét giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030.

5.2. Hoạt động chuyên môn kỹ thuật

- Đảm bảo, duy trì số lượng điểm kính hoạt động tại các xã trọng điểm sốt rét nguy cơ quay trở lại; định kỳ hướng dẫn giám sát, xét nghiệm chẩn đoán cho

cán bộ y tế xã và nhân viên y tế thôn bản, đặc biệt đối với các xã có nguy cơ cao về sốt rét, các nhóm người dân di biến động, làm nương ngô rẫy, triển khai giám sát định kỳ muỗi truyền bệnh sốt rét tại các xã nguy cơ cao.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình dịch tễ sốt rét trên địa bàn toàn huyện, giám sát việc chẩn đoán phát hiện sớm người mắc sốt rét và điều trị bằng thuốc sốt rét theo phác đồ Bộ Y tế ban hành.

- Thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại ở tất cả các tuyến. Điều tra ca bệnh, ổ bệnh sốt rét, giám sát công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại tại các tuyến.

- Tổ chức can thiệp tại các điểm nóng về sốt rét, khoanh vùng nơi có nguy cơ xảy ra dịch sốt rét, triển khai các biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại (phun hóa chất diệt muỗi, tẩm màn hóa chất,...). Xử lý kịp thời tại các điểm có tình hình sốt rét phức tạp, sốt rét gia tăng và có nguy cơ xảy ra dịch.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống bệnh sốt rét: Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các biện pháp phòng chống bệnh sốt rét, lợi ích của việc ngủ màn, điều trị sốt rét đúng phác đồ để người dân hiểu và tự giác, tích cực thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng chống sốt rét cho bản thân và cộng đồng. Hưởng ứng “Ngày Thế giới phòng chống sốt rét 25/4” hàng năm nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và phát động toàn thể nhân dân tích cực tham gia phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Công tác phối hợp liên ngành: Huy động sự tham gia của các ban ngành, tổ chức đoàn thể, cộng đồng, sự phối kết hợp y tế tư nhân trong công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ bệnh sốt rét.

- Nghiên cứu khoa học: Triển khai thực hiện nghiên cứu các biện pháp phòng chống bệnh sốt rét phù hợp cho các đối tượng đặc thù: Dân di biến động, làm việc thời vụ, làm nương ngô rẫy, nghiên cứu ứng dụng và đánh giá phục vụ chương trình phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét.

6. Kinh phí cho hoạt động phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét

- Kinh phí cấp cho các hoạt động phòng chống bệnh sốt rét được huy động từ các nguồn: Ngân sách Nhà nước hàng năm, Chương trình mục tiêu y tế - dân số.

- Kinh phí tài trợ quốc tế: “Dự án Quỹ Toàn cầu về phòng chống HIV/AIDS, Lao và Sốt rét” là nguồn kinh phí tài trợ chủ yếu để triển khai các hoạt động trong công tác phòng chống sốt rét.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ đến năm 2025, tỷ lệ mắc ký sinh trùng sốt rét còn dưới 0,001/1.000 dân, tỷ lệ tử vong do sốt rét 0/100.000 dân, không để dịch sốt rét xảy ra; tập trung ưu tiên vùng có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại và củng cố các yếu tố bền vững nhằm ngăn chặn phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

1.2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

a) Đảm bảo toàn bộ người dân được tiếp cận đầy đủ dịch vụ chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét kịp thời đối với tất cả cơ sở y tế, và y tế tư nhân.

Chỉ tiêu:

- 100% người nghi ngờ sốt rét đến khám bệnh được xét nghiệm chẩn đoán sốt rét trong vòng 2 giờ.

- 100% người nhiễm ký sinh trùng sốt rét được điều trị đúng theo phác đồ của Bộ Y tế.

b) Đảm bảo người dân trong vùng nguy cơ được bảo vệ bằng các biện pháp phòng chống véc tơ thích hợp.

Chỉ tiêu:

- Hàng năm 100% hộ gia đình ở vùng có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại sau loại trừ có đủ màn phòng chống muỗi (*trung bình 1,8 người/1 màn đôi*).

- Trên 90% người có nguy cơ cao mắc sốt rét (đi rừng, ngủ rẫy) sử dụng biện pháp phòng chống sốt rét (nằm màn, võng màn tẩm hóa chất và các biện pháp bảo vệ cá nhân khác).

c) Nâng cao chất lượng hệ thống giám sát dịch tễ bệnh sốt rét và đảm bảo năng lực đáp ứng dịch sốt rét.

Chỉ tiêu:

- 100% trường hợp bệnh sốt rét được báo cáo đầy đủ đúng hạn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- 100% trường hợp bệnh được điều tra và báo cáo đúng quy định theo hướng dẫn Bộ Y tế.

- 100% ổ bệnh sốt rét được xử lý kịp thời trong vòng 7 ngày kể từ khi phát hiện ca bệnh đầu tiên.

d) Nâng cao kiến thức và hành vi của người dân để tự chủ động bảo vệ cá nhân trước bệnh sốt rét.

Chỉ tiêu:

- Đảm bảo đạt trên 90% người sống trong vùng có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại sau loại trừ có ngủ màn đêm hôm trước ngày điều tra hàng năm.

- Duy trì trên 95% dân số vùng có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại sau loại trừ biết ít nhất 4 thông điệp chủ yếu về sốt rét (bệnh sốt rét do muỗi truyền, nằm màn và phun hoá chất để phòng chống sốt rét, khi bị sốt phải đến cơ sở y tế để khám chữa bệnh, uống thuốc đủ liều theo hướng dẫn của cán Bộ Y tế).

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Lộ trình loại trừ bệnh sốt rét tại Việt Nam đến năm 2025 và

định hướng đến 2030 và Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ giai đoạn 2021-2025.

- Bổ sung và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ; rà soát và bổ sung các chương trình, kế hoạch hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ ở tất cả các tuyến, thực hiện tốt giám sát dịch tễ sốt rét.

- Chỉ đạo ngành Y tế tiếp tục tổ chức triển khai các biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ, giám sát tình hình bệnh sốt rét và sốt rét kháng thuốc, giám sát côn trùng, hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật cho các tuyến, nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Huy động các cơ sở y tế tư nhân tham gia vào công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ, tăng cường hoạt động kiểm soát việc bán thuốc sốt rét trên địa bàn huyện và việc bán thuốc sốt rét của y tế tư nhân để hạn chế việc bán thuốc không đảm bảo chất lượng. Triển khai thực hiện các quy định, quy trình, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật của Bộ Y tế trong phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

2.2. Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Công tác truyền thông được triển khai thường xuyên tới cộng đồng, truyền thông giáo dục sức khỏe phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ bằng các phương tiện thông tin thích hợp, truyền thông trực tiếp cho đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh sốt rét.

- Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể quan tâm tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông cho công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Vận động nhân dân tích cực tham gia phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ. Đưa công tác truyền thông vào các trường học trên địa bàn.

2.3. Chuyên môn kỹ thuật

2.3.1. Phòng chống muỗi truyền bệnh

- Sử dụng các hóa chất diệt muỗi truyền bệnh sốt rét có hiệu lực cao (*phun tồn lưu và tấm màn, sử dụng màn tấm hóa chất tồn lưu dài*). Cung cấp màn tấm hóa chất diệt muỗi tồn lưu cho dân vùng sốt rét lưu hành và các vùng khó khăn.

- Lồng ghép biện pháp phòng chống muỗi truyền bệnh sốt rét với phòng chống muỗi truyền các bệnh khác như sốt xuất huyết.

2.3.2. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, chẩn đoán và điều trị.

- Nâng cao năng lực chẩn đoán và điều trị sốt rét tại các tuyến bệnh viện và các cơ sở y tế. Phát hiện bệnh sớm, điều trị kịp thời, đúng phác đồ quy định, giảm tử vong do bệnh sốt rét.

- Trung tâm Y tế huyện hướng dẫn chẩn các trạm y tế về đoán và điều trị bệnh sốt rét thống nhất trên địa bàn toàn huyện được cập nhật thường xuyên theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Tổ chức Y tế thế giới.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả các điểm kính hiển vi tại xã, nhằm phát hiện bệnh sớm và phục vụ điều trị sớm, đúng hướng dẫn theo chủng loại ký sinh trùng tại cơ sở. Phát hiện bệnh bằng test chẩn đoán nhanh, đặc biệt tại các xã có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại, vùng sâu, vùng xa, vùng chưa có điểm kính hiển vi, các thôn bản vùng cao ở xa Trạm y tế xã.

- Đảm bảo cung cấp đủ thuốc sốt rét có hiệu lực cao, thuốc phối hợp, thuốc điều trị thay thế theo phác đồ điều trị sốt rét được Bộ Y tế ban hành, không để thiếu thuốc ở các các tuyến.

- Quản lý và giám sát chặt chẽ bệnh nhân sốt rét, điều tra chủ động khi có trường hợp bệnh ngoại lai xuất hiện. Phát hiện bệnh sớm và điều trị dự phòng kịp thời cho tất cả các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét. Tăng cường giám sát và quản lý trường hợp bệnh tại bệnh viện và tại cộng đồng, giám sát hiệu quả điều trị bao gồm cả điều trị chống lây lan và điều trị chống tái phát, không để có trường hợp sốt rét mới lan truyền trên địa bàn.

2.4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá chương trình

- Nâng cao năng lực hệ thống báo cáo, quản lý và theo dõi giám sát, đánh giá từ tuyến huyện đến tuyến xã. Cung cấp kiến thức cơ bản về phòng chống bệnh sốt rét cho cán bộ làm công tác theo dõi giám sát, đánh giá chương trình từ huyện đến xã và nhân viên y tế thôn bản.

- Hàng năm và kết thúc giai đoạn 5 năm, tiến hành tổng kết đánh giá hiệu quả của chương trình, rút ra những bài học kinh nghiệm, khen thưởng động viên và xây dựng mục tiêu, kế hoạch cho năm, giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình thực tế.

2.5. Nguồn lực đầu tư

- Huy động nguồn viện trợ quốc tế cho công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ thông qua xây dựng các chương trình hành động, dự án phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ theo từng giai đoạn. Sử dụng các nguồn kinh phí đúng mục đích, đạt hiệu quả cao.

- Quản lý và điều phối có hiệu quả nguồn lực tài chính, tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả việc sử dụng ngân sách.

2.6. Công tác xã hội hóa

- Chính quyền các cấp chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành với sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, cộng đồng tại địa phương cùng với ngành y tế triển khai biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Huy động sự tham gia của các Ban, ngành, tổ chức đoàn thể, cộng đồng, y tế tư nhân và cá nhân vào hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ, đặc biệt tại các vùng nguy cơ cao.

- Vận động và áp dụng các biện pháp khuyến khích phù hợp, tạo điều kiện để y tế tư nhân tham gia phát hiện và điều trị bệnh sốt rét tại cộng đồng.

- Trung tâm Y tế huyện thông tin và hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh; doanh nghiệp, nhà máy đóng trên địa bàn triển khai thực hiện các biện

pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ cho người lao động.

3. Các hoạt động trọng tâm

3.1. Đảm bảo toàn bộ người dân được tiếp cận đầy đủ dịch vụ chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét kịp thời đối với cả cơ sở y tế và y tế tư nhân

3.1.1. Tăng cường tiếp cận và sử dụng dịch vụ chẩn đoán sốt rét có chất lượng ở các cơ sở y tế trên địa bàn huyện:

- Đánh giá chất lượng chẩn đoán sốt rét bằng kính hiển vi và Test chẩn đoán nhanh tại cơ sở y tế.

- Hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật viên điểm kính bao gồm cả sử dụng Test chẩn đoán nhanh sốt rét.

- Tổ chức khám sàng lọc và xét nghiệm cho tất cả các trường hợp nghi ngờ sốt rét bằng kính hiển vi hoặc xét nghiệm nhanh để xác định các trường hợp bệnh sốt rét.

3.1.2. Tăng cường hệ thống đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng cho chẩn đoán sốt rét

- Cập nhật và hướng dẫn cho tuyến xã về công tác chẩn đoán sốt rét bằng kính hiển vi và Test chẩn đoán nhanh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổ chức giám sát định kỳ, đánh giá năng lực kỹ thuật viên soi kính tuyến huyện, xã, nâng cao hiệu quả làm việc của nhân viên y tế trong lĩnh vực chẩn đoán sốt rét.

3.2. Đảm bảo người dân trong vùng nguy cơ được bảo vệ bằng các biện pháp phòng chống véc tơ thích hợp

- Cập nhật các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế về thực hiện các can thiệp phòng chống véc tơ: Kỹ thuật điều tra côn trùng; kỹ thuật định loại; kỹ thuật phun tồn lưu; kỹ thuật tấm màn; kỹ thuật giám sát véc tơ; kỹ thuật thử hiệu quả của màn tấm hóa chất tồn lưu.

- Hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật phòng chống véc tơ cho các cán bộ xã và cán bộ y tế thôn bản.

3.3. Nâng cao hệ thống giám sát dịch tễ bệnh sốt rét và đảm bảo năng lực đáp ứng dịch sốt rét

3.3.1. Nâng cấp hệ thống báo cáo eCDS-MMS để có thể thu nhận báo cáo từ tuyến xã lên huyện:

Cập nhật hàng năm danh mục, nội dung báo cáo vào hệ thống báo cáo qua phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm - quản lý sốt rét quốc gia (eCDS-MMS).

3.3.2. Cập nhật hướng dẫn quốc gia về giám sát và tăng cường năng lực để thực hiện các hoạt động giám sát:

- Hàng năm tổ chức tập huấn cho cán bộ làm chuyên trách tuyến xã về giám sát bệnh sốt rét.

- Tiến hành giám sát nâng cao năng lực kỹ thuật cho các cán bộ dịch tễ

tuyến xã.

3.3.3. Báo cáo trường hợp bệnh trong vòng 48 giờ trên hệ thống báo cáo quốc gia (eCDS-MMS):

- Đảm bảo các cơ sở y tế trên địa bàn báo cáo ca bệnh sốt rét trên hệ thống (eCDS-MMS),

- Kiểm tra, đánh giá việc nộp báo cáo đúng hạn, hoàn thành báo cáo của tất cả các cơ sở y tế trên địa bàn huyện.

- Tăng cường rà soát số liệu báo cáo tháng và trong hệ thống báo cáo từ tuyến xã đến tuyến huyện.

3.3.4. Điều tra và phân loại trường hợp bệnh cho tất cả các ca bệnh:

- Tiếp tục hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho cán bộ tuyến xã về hướng dẫn điều tra trường hợp bệnh và phần mềm báo cáo điều tra trường hợp bệnh.

- Thực hiện điều tra tất cả các trường hợp bệnh xác định theo quy định.

3.3.5. Phát hiện và can thiệp kịp thời các ổ bệnh sốt rét:

- Điều tra và xử lý ổ bệnh sốt rét trong vòng 7 ngày sau khi phát hiện ca bệnh lan truyền tại chỗ theo hướng dẫn: Thành lập đội điều tra, tổ chức điều tra, can thiệp xử lý ổ dịch, theo dõi đánh giá sau xử lý.

- Hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho cán bộ y tế tuyến xã, tuyên truyền vận động về phát hiện, điều tra, xử lý và theo dõi ổ bệnh sau xử lý.

3.3.6. Phát hiện và xử lý kịp thời tất cả các khu vực có nguy cơ xảy ra dịch sốt rét:

- Rà soát số lượng ca bệnh và các dấu hiệu chỉ điểm ổ dịch tại Trạm y tế xã hàng tuần, báo cáo kịp thời lên tuyến trên theo đúng quy định.

- Thực hiện biện pháp can thiệp kịp thời để khống chế dịch: Chuẩn bị công cụ can thiệp như: hóa chất tẩm màn, bình bơm, máy bơm màn tẩm hóa chất tồn lưu lâu, tiến hành can thiệp theo hướng dẫn đáp ứng ổ dịch và đánh giá kết quả thực hiện.

3.4. Nâng cao kiến thức và hành vi của người dân để tự chủ động bảo vệ bản thân trước bệnh sốt rét

3.4.1. Truyền thông thay đổi hành vi qua phương tiện thông tin đại chúng:

- Phát thông điệp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ qua hệ thống thông tin đại chúng.

- Xây dựng các bài truyền thông về phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ thông qua báo chí.

3.4.2. Triển khai các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng:

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các ban, ngành tham gia phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Huy động sự tham gia của chính quyền địa phương phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Tổ chức hưởng ứng "Ngày thế giới phòng chống bệnh Sốt rét 25/4".

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách của tỉnh.
- Lồng ghép nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án. Nguồn xã hội hóa và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện tăng cường các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ; tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo về phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của Bộ Y tế. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ tham gia phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình mắc bệnh sốt rét và các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ đến tận thôn, bản; xã, phường, thị trấn; hộ gia đình, đánh giá các yếu tố nguy cơ và xu hướng sốt rét báo cáo kịp thời về Bộ Y tế theo quy định; tăng cường công tác truyền thông nguy cơ, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ; phối hợp với Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương triển khai các hoạt động giám sát, tổ chức điều tra tình hình bệnh sốt rét và triển khai các biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ theo Kế hoạch được phê duyệt.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá hiệu quả công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ của các đơn vị trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các Trạm y tế xây dựng kế hoạch tổ chức thu dung và điều trị, chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận điều trị bệnh nhân.

2. Bệnh viện Đa khoa huyện

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thu dung và điều trị, chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong công tác phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ. Kịp thời đưa các thông tin khuyến cáo của ngành Y tế khi có dịch bệnh (nếu có) xảy ra trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với ngành Y tế về thông tin, truyền thông trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Truyền tải thông tin đến người dân về thực hiện các biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ: lợi ích của việc ngủ màn, khi bị sốt người bệnh cần đến cơ sở y tế để khám và điều trị, Ngủ màn kể cả ở nhà, hay ở nương rẫy hoặc ngủ trong rừng, Phát quang bụi

rậm, khơi thông cống rãnh quanh nhà, làm nhà xa rừng và xa nguồn nước, mặc quần áo dài vào buổi tối. Hạn chế bọ gậy bằng cách khơi thông dòng chảy, vớt rong rêu làm thoáng mặt nước.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu đề xuất nguồn kinh phí cho công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ trên địa bàn huyện theo quy định.

5. Các cơ quan, đơn vị

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối kết hợp với ngành Y tế triển khai các hoạt động trong công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ tại địa phương trên địa bàn huyện.

6. Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ tại địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

- Tuyên truyền để nhân dân biết cách tự phòng bệnh, chủ động đến các cơ sở y tế, tích cực tham gia vào các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ tại địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện các Tổ chức Chính trị - Xã hội; các Tổ chức Hội, Đoàn thể

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phối hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ trên địa bàn huyện; chủ động phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống dịch trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ tại tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025 của UBND huyện Quỳnh Nhai./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Như phân IV-Tổ chức thực hiện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TTYT (Chuẩn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Thanh Thủy